

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02- KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 434/KH-TCT ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số gắn với Đề án 06;

Căn cứ Thông báo số 35-TB/TGV ngày 11 năm 7 năm 2025 của Tổ giúp việc về Kết luận cuộc họp của Lãnh đạo Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với Thường trực Tổ giúp việc và các cơ quan có liên quan về tình hình thực hiện Kế hoạch số 02- KH/BCĐTW và một số nhiệm vụ trọng tâm;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Ông/Bà: Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo; Cục trưởng Cục quản lý Khám, chữa bệnh; Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Giám đốc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia; Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTg CP, các Phó TTg CP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h);
- Các Bộ: Công an, KH&CN, TC;
- UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế (để t/h);
- Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc TW (để t/h);
- Y tế các bộ, ngành (để t/h);
- Lưu: VT, K2ĐT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Tri Thức

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****KẾ HOẠCH****Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)***I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU****1. Mục tiêu**

- Huy động các nguồn lực, tập trung xây dựng hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế đúng tiến độ để phục vụ 05 nhóm tiện ích của Đề án 06 như giải quyết thủ tục hành chính, phát triển kinh tế, xã hội, phát triển công dân số, kết nối, chia sẻ, tạo lập dữ liệu dùng chung, tham mưu hoạch định chính sách và nâng cao công tác quản lý nhà nước.

- Thông qua xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế để hình thành các nền tảng phục vụ khai thác, chia sẻ hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, xã hội.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm việc triển khai, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế phải đảm bảo quyết liệt, khoa học, chất lượng có sự tham gia, đồng hành của các doanh nghiệp; Bám sát lộ trình của Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Thông báo số 35-TB/TGV ngày 11/7/2025; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025; Kế hoạch số 434/KH-TCT ngày 18/7/2025.

- Các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế phải được duy trì “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; Phải đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn, phương án kỹ thuật đảm bảo hoạt động lâu dài, đáp ứng yêu cầu lưu trữ.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các Vụ, Cục, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống cơ sở dữ liệu đã xây dựng, Cơ sở dữ liệu đang xây dựng, Cơ sở dữ liệu cần xây dựng mới, đảm bảo bao quát hết các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế, báo cáo Lãnh đạo Bộ để báo cáo Tổ công tác qua phần mềm theo dõi, giám sát Đề án 06.

Thời gian hoàn thành: 31/7/2025.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị của Cơ quan thường trực Đề án 06: khảo sát, đánh giá phân loại thành 04 nhóm *(đã xây dựng và sử dụng được; chưa xây dựng; đang xây dựng; đã xây dựng và không sử dụng được)*.

Sản phẩm: Báo cáo kết quả và đề xuất.

2. Các Vụ, Cục ban hành kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, cụ thể:

2.1. Đối với 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo lộ trình từ nay đến 31/12/2025 đảm bảo hoàn thành cơ sở dữ liệu trong năm 2025: đã phân công các Vụ, Cục theo Quyết định số 2121/QĐ-BYT ngày 26/6/2025 của Bộ Y tế.

(1) Phối hợp cùng với Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia, các Tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu bao gồm hạ tầng kỹ thuật, phần cứng, nền tảng, phần mềm, an toàn thông tin, ứng dụng thông qua việc đầu tư, hoặc thuê dịch vụ hoặc sử dụng hệ thống thông tin sẵn có hoặc triển khai thử nghiệm, bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo, lãng phí.

Thời gian hoàn thành: 30/10/2025.

(2) Tổ chức chuyển đổi dữ liệu, tạo lập dữ liệu, chuẩn hoá dữ liệu để hình thành cơ sở dữ liệu.

Thời gian hoàn thành: 30/11/2025.

(3) Phối hợp với Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia, các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp đồng hành thực hiện thực hiện kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (nếu có) phục vụ “làm sạch” dữ liệu, đảm bảo giải quyết các thủ tục phục vụ công dân chính xác và thuận lợi.

Thời gian hoàn thành: 15/12/2025.

(4) Phối hợp với Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia, các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp đồng hành thực hiện đồng bộ dữ liệu cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu về Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(5) Chính thức vận hành cơ sở dữ liệu, thực hiện cập nhật, duy trì và khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu.

Thời gian hoàn thành: 31/12/2025.

2.2. Đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, Bộ Y tế giao các Vụ, Cục, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia hoàn thành lộ trình theo Nghị quyết số 71/NQ-CP.

3. Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn và các văn bản quy định kỹ thuật về cơ sở dữ liệu để đảm bảo kết nối, đồng bộ dữ liệu từ địa phương lên trung ương theo ngành dọc quản lý; xây dựng, ban hành quy trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, khai thác, sử dụng dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Công an bảo đảm quy chuẩn dữ liệu, khung kiến trúc dữ liệu.

Đơn vị chủ trì: Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Y tế trực tiếp quản lý các CSDL, Vụ Kế hoạch – Tài chính và Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

Thời gian hoàn thành: 31/8/2025.

4. Xây dựng và ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số của Bộ Y tế

Đơn vị chủ trì: Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Y tế trực tiếp quản lý các CSDL, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia; Các đơn vị của Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các tập đoàn, doanh nghiệp được phân công đồng hành cùng Bộ Y tế.

Thời gian hoàn thành: 30/9/2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này, các Vụ, Cục xây dựng Kế hoạch chi tiết, lộ trình triển khai theo từng ngày theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công đảm bảo 06 rõ “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền*” gửi về Bộ Y tế (qua Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia) **trước ngày 01/8/2025** để tổng hợp, báo cáo gửi Tổ công tác Đề án 06.

2. Các Vụ, Cục, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia lập danh sách, cử đầu mối trực tiếp là đồng chí cấp trưởng đơn vị phối hợp với các Tập đoàn, doanh nghiệp đồng hành để tổ chức triển khai ngày từ ngày 20/7/2025 (*theo phụ lục III của Nghị quyết số 214/NQ-CP*).

3. Các Tập đoàn, doanh nghiệp cử các đồng chí Phó Tổng Giám đốc, các Giám đốc công nghệ thông tin, phối hợp với Vụ, Cục, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia để xây dựng lộ trình chi tiết cho ngày và cập nhật, báo cáo kết quả, tiến độ hằng ngày lên phần mềm theo dõi, giám sát Đề án 06.

4. Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia đôn đốc, giám sát, tổng hợp báo cáo tiến độ xây dựng kế hoạch của các Vụ, Cục hằng ngày báo cáo Lãnh đạo Bộ.

5. Đồng chí Lãnh đạo Bộ phụ trách lĩnh vực chuyển đổi số họp hàng tuần với các Vụ, Cục, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia để đánh giá quá trình triển khai thực hiện./.